

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 17 tháng 4 năm 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Minh Lễ và ông Lê Minh Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh 07/4/2004. Nơi cư trú: **ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang**; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Thanh T1**, sinh năm 1981, con bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1984; anh chị em có hai người, bị cáo là người thứ nhất; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Tô Minh N**, sinh năm 2000. Nơi cư trú: **ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang** (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1/ Ông **Tô Văn S**, sinh năm 1964. Nơi cư trú: **ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang** (có mặt).

2/ Bà **Đoàn Thị C**, sinh năm 1964. Nơi cư trú: **ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang** (có mặt)

Người làm chứng:

- 1/ Anh Nguyễn Vũ L, sinh năm 1996 (vắng mặt)
- 2/ Anh Mai Thành Đ, sinh năm 1985 (vắng mặt)
- 3/ Anh Trần Hữu N1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/6/2023, Tô Minh N, Nguyễn Thanh T tổ chức uống bia ở xã T, huyện V, Thành phố Cần Thơ, mỗi người uống được 05 lon bia Tiger rồi nghỉ. T điện thoại cho Trần Hữu N1 và Mai T2 Được hẹn nhau đến quán K1 thuộc khóm Đ, thị trấn N, huyện T uống bia tiếp, thì cả ba đồng ý. T giao xe mô tô biển số 67M1-944.68 của T cho N điều khiển chở T đến quán K1 gặp N1, Mai Thành Đ tiếp tục uống bia hết 01 thùng, loại bia Tiger thì N1, Đ ở lại tính tiền, còn T tiếp tục giao xe mô tô biển số 67M1-944.68 cho N điều khiển chở T đi thuê nhà trọ để nằm nghỉ. N lấy xe mô tô T giao điều khiển chở T trên đường L, theo hướng Nguyễn Thị Minh K ra đường T. Khi đến khu vực khóm Đ, thị trấn N, huyện T do N điều khiển xe mô tô tốc độ nhanh, không làm chủ tay lái xe đâm qua lề trái đụng vào vách tường nhà anh Nguyễn Vũ L làm N, T ngã xuống đường bất tỉnh. Sau đó, N, T được người dân đưa đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu, điều trị đến ngày 14/6/2023 T ra viện. Riêng N tử vong ngay khi đến bệnh viện.

Vật chứng thu giữ: Xe mô tô biển số 67M1-944.68, màu sơn: Đen bạc, nhãn hiệu: Yamaha, S1 loại: Exciter-B5V2, Số khung: RLCUG1220NY020206, Số máy: G3M5E173167 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 000478.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, ghi nhận:

Hiện trường xảy ra trên vỉa hè bên trái đường L (hướng đường N - đường T) phía trước nhà ông Nguyễn Văn B và nhà ông Bùi Thành A. Phía trước hàng rào nhà ông B, bên phải lối vào tiếp giáp đường L là nền bê tông, hai bên nền bê tông cao cách nền đất 0,1m đoạn đường xảy ra tai nạn là đường cong, chiều rộng mặt đường là 10,7m, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng (giữa vạch kẻ đường có nét đứt màu trắng, chia đường thành hai phần đường, xe lưu thông ngược chiều). Chọn cột điện số TL10/18 bên trái và mép lề bên trái đường L (hướng đường N - đường T) làm điểm mốc cố định và mép lề chuẩn.

- Hiện trường tiến hành khám nghiệm theo hướng đường N - đường T:

+ Vị trí số (1) là vết vỡ bê tông, vết trượt không liên tục kích thước (0,1 x 0,08)m, xuất phát hướng đường N - đường T, điểm đầu vết cách mép lề chuẩn là 0,45m, cách cột điện số TL/10/18 là 5,3m điểm cuối vết cách mép lề chuẩn là 1,1m.

+ Vị trí số (2) là vết cày dài 2,2m, xuất phát hướng đường N - đường T, điểm đầu vết cách mép lề chuẩn là 1,5m, cách điểm cuối vết tại vị trí số (1) là 2,4m, điểm cuối vết cày cách mép lề chuẩn là 1,7m.

+ Vị trí số (3) là vết cày dài 5,1m, xuất phát hướng đường N - đường T, điểm đầu vết cách mép lề chuẩn là 0,9 mét, cách điểm cuối vết tại vị trí số (1) là 3,2m, điểm cuối vết cày cách mép lề chuẩn là 1,8m.

+ Vị trí số (4) là vết cày dài 3,3m, xuất phát hướng đường N - đường T, điểm đầu vết cách mép lề chuẩn là 1,6m, cách điểm cuối vết tại vị trí số (3) là 02m, điểm cuối vết cày cách mép lề chuẩn là 2,5m.

+ Vị trí số (5) là xe mô tô biển số 67M1-944.68, xe ngã về bên phải, trực trước trên hướng về đường L, trực sau hướng về quán cà phê Quang L1, trực trước cách mép lề chuẩn là 1,4m, cách điểm đầu vết tại vị trí số (1) là 13m, cách cột điện TL10/18 là 18m, trực sau cách mép lề chuẩn là 2,3m.

+ Vị trí số (6) là vết vỡ bê tông, kích thước (0,6 x 0,2)m, tâm vết cách trực sau xe mô tô biển số 67M1-944.68 là 1,1m, cách mép lề chuẩn là 2,9m.

+ Vị trí số (7) là vết màu nâu (nghi máu), kích thước (0,3 x 0,1)m và mũ bảo hiểm màu đen, vị trí cách trực trước xe mô tô biển số 67M1-944.68 là 7,4m, cách mép lề chuẩn là 01m.

Biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 07/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, ghi nhận xe mô tô biển số 67M1-944.68 có các dấu vết sau:

- Đầu tay thắng bên trái bị gãy.
- Đầu ghi đông bên trái có vết trầy xước, kích thước (02 x 01)cm.
- Chấn bụn trước, mặt nạ, đèn tín hiệu, đèn pha, ốp trước tay lái bị vỡ phức tạp.
- Đồng hồ, ốp sau tay lái bị vỡ phức tạp.
- Cổ xe bị gãy.
- Phụộc xe phía trước bên trái bị vỡ phức tạp, cong biến dạng hướng từ trước ra sau.
- Niềng xe trước bên phải cong vênh biến dạng dài 14cm, hướng từ ngoài vào trong.
- Lốp xe trước bị thủng.
- Yếm xe bên phải và bên trái bị vỡ phức tạp.
- Ốp nhựa thân xe bên trái bị trầy xước, kích thước (10,5 x 1,3)cm.
- Ốp bảo vệ bộ phận giảm thanh bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.
- Niềng xe sau bên phải cong vênh biến dạng dài 15cm, hướng từ ngoài vào trong.
- Lốp xe sau bị thủng.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống lái, phanh, gương, lốp bị hỏng.

Kết quả xét nghiệm Ethanol (cồn) trong máu của Trung tâm y tế huyện T ngày 07/6/2023, ghi nhận: Nguyễn Thanh T có kết quả định lượng Ethanol (cồn) là 58mg/dl.

Kết quả xét nghiệm Ethanol (cồn) trong máu của Bệnh viện Đ1 ngày 07/6/2023, ghi nhận: Tô Minh N có kết quả định lượng Ethanol (cồn) là 3.19g/l.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 182/23/KLGĐTT-TTPY ngày 07/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh A, đối với Tô Minh N, sinh năm 2000, ghi nhận:

- Các kết quả chính:

+ Nhiều vết thương và sây sát vùng đầu mặt, ngực, bụng, lưng và tứ chi.
+ Gãy đầu trong xương đòn và xương sườn số I bên phải.
+ Khoang màng phổi hai bên chứa nhiều máu loãng.
+ Dập rải rác hai phổi. Đứt vùng rốn phổi bên phải. Thủng mặt trước thùy trên phổi trái.

+ Rách khoang màng ngoài tim. Khoang màng ngoài tim chứa ít máu loãng.

+ Ổ bụng chứa nhiều máu loãng.

+ Vỡ phức tạp gan phải và lách.

- Kết luận: Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương, sốc mất máu cấp.

Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 07/6/2023 của C1 huyện T, xác định: xe mô tô biển số 67M1-944.68, số khung 020206 số máy 173176 chủ xe: Nguyễn Thanh T, địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSTS-HS, ngày 29/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện hợp pháp của bị hại Tô Văn S, Đoàn Thị C khai phù hợp như nội dung Cáo trạng đã nêu. Về phần trách nhiệm dân sự: sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại chi phí mai táng và tổn thất tinh thần số tiền 15.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng các lời khai tại Cơ quan điều tra đều khai phù hợp như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại tài sản cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - **Công an huyện T**, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người tọc quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, tất cả những người làm chứng đều vắng mặt không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy sau khi vụ án xảy ra, những người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp bị hại, người làm chứng, về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và hậu quả do tội phạm gây ra cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/6/2023, sau khi cùng với **Tô Minh N**, tổ chức uống bia ở **xã T, huyện V, Thành phố Cần Thơ**, bị cáo tiếp tục điện thoại cho **Trần Hữu N1** và **Mai T2** Được hẹn nhau đến **quán K1** thuộc **khóm Đ, thị trấn N, huyện T** uống bia tiếp. Sau khi uống bia tại quán karaoke 84 xong, bị cáo đã có hành vi giao xe mô tô biển số 67M1-944.68 của bị cáo cho **N** điều khiển,

mặc dù biết rõ **N** đã sử dụng rượu có nồng độ còn vượt mức quy định dẫn đến **N** điều khiển xe gây tai nạn làm **N** tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, phạm vào tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội **Nguyễn Thanh T** là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng của con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm cho quần chúng nhân dân bất bình lo lắng mỗi khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự, hành vi bị cáo được thực hiện với lỗi vô ý. Khi giao xe cho **N** tham gia giao thông bị cáo không thấy trước hậu quả có thể xảy ra, mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả xảy ra.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét thấy: Bị cáo **Nguyễn Thanh T** là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo được cải tạo không giam giữ như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự: sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại chi phí mai táng và tổn thất tinh thần số tiền 15.000.000

đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển số 67M1-944.68, màu sơn: đen bạc, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter - B5V2, số khung RLCUG1220NY020206, số máy G3M5E173167 (đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 000478. Xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh T** phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày **Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh An Giang** nhận được quyết định và bản sao bản án.

Giao bị cáo **Nguyễn Thanh T** cho **Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh An Giang** giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo **T** có trách nhiệm phối hợp với **Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh An Giang** trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 67M1-944.68, màu sơn: đen bạc, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter - B5V2, số khung RLCUG1220NY020206, số máy G3M5E173167 (đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 000478. (Các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKSTS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn)

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo **Nguyễn Thanh T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều